

Bản án số: **238/2021/DS-ST**

Ngày: 31-12-2021

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Mỹ Kiều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Kim Yến

2. Ông Vũ Trung Kiên

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 462/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2020 về: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 342/2021/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 165/2021/QĐST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Bùi Quốc K; Địa chỉ thường trú: 86 đường C, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên lạc: 28/3C đường E, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh (Có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Quốc H; Địa chỉ: 19 Đường V (Số cũ 95/161A đường O), Phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/9/2020 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Bùi Quốc H trình bày:

Ngày 22/5/2018, ông Đoàn Quốc K có vay của ông Bùi Quốc H số tiền 48.000.000 đồng, hạn trả cuối cùng là ngày 20/7/2019. Ngày 28/5/2018, ông Đoàn Quốc K vay thêm 118.000.000 đồng, hạn trả cuối cùng là ngày 27/9/2019. Hai bên thỏa thuận lãi suất trong cả hai hợp đồng kèm giấy nợ trên là 0,1%/ngày. Kể từ khi vay tiền đến nay, ông Đoàn Quốc K mới trả lãi của hai hợp đồng trên là 5.000.000 đồng, tiền gốc chưa trả rồi trốn tránh.

Ông Bùi Quốc H xác định rõ ông chỉ cho cá nhân ông Đoàn Quốc K vay và cũng không biết ông Đoàn Quốc K có vợ hay không nên chỉ yêu cầu cá nhân ông Đoàn Quốc K phải có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc và lãi. Đồng thời, ông Bùi

Quốc H cung cấp cho Tòa giấy xác nhận tình trạng hôn nhân thể hiện ông Bùi Quốc H hiện tại chưa đăng ký kết hôn với ai.

Do đó, ông Bùi Quốc H khởi kiện yêu cầu ông Đoàn Quốc K phải trả cho số tiền gốc là 166.000.000 đồng và tiền lãi từ ngày vay đến ngày xét xử theo lãi suất 20%/năm, tạm tính từ 22/5/2018 đến ngày 21/8/2018 là 10.000.000 đồng, khấu trừ tiền lãi đã trả là 5.000.000 đồng, còn lại là 5.000.000 đồng. Tổng cộng, ông Đoàn Quốc K phải trả là 171.000.000 đồng.

Bị đơn, ông Đoàn Quốc K mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để cung cấp lời khai, thông báo và giấy triệu tập tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng đều vắng mặt không có lý do và cũng không có bất cứ ý kiến gì về vụ án.

Nguyên đơn là ông Bùi Quốc H có đơn xin vắng mặt khi xét xử và vẫn giữ nguyên yêu cầu ông Đoàn Quốc K phải trả số tiền gốc 166.000.00 đồng, trả lãi 20%/năm từ ngày vay đến ngày 31/12/2021. Cụ thể: Đối với số tiền 48.000.000 đồng, ông Bùi Quốc H yêu cầu trả lãi kể từ ngày 22/5/2018 đến ngày 31/12/2021 là 34.500.000 đồng. Đối với số tiền 118.000.000 đồng, ông Bùi Quốc H yêu cầu trả lãi kể từ ngày 28/5/2018 đến ngày 31/12/2021 là 84.500.000 đồng. Lãi vay phải trả của hai hợp đồng kèm giấy nợ ngày 22/5/2018 và ngày 28/5/2018 là 119.000.000 đồng, khấu trừ tiền lãi đã trả là 5.000.000 đồng, còn lại 114.000.000 đồng. Tổng cộng, ông Bùi Quốc H yêu cầu ông Đoàn Quốc K phải trả là 280.000.000 đồng, yêu cầu trả ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn, ông Đoàn Quốc K vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Về nội dung: Xét thấy các chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã đầy đủ, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày và tranh luận của các bên đương sự tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết:

Nguyên đơn ông Bùi Quốc H khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn ông Đoàn Quốc K. Theo kết quả xác minh của Công an Phường 12, quận Tân Bình thì ông Đoàn Quốc K có hộ khẩu thường trú tại địa 19 đường V, Phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện nay không còn cư trú tại địa phương từ đầu năm 2019, không biết đi đâu. Tại giấy mượn tiền, ông Đoàn Quốc K cung cấp địa chỉ là 95/161A đường O (số mới 19 đường V), Phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, địa chỉ trên là địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của ông Đoàn Quốc K. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố

tụng dân sự và hướng dẫn tại Điều 5 của Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

- Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa:

Xét thấy, ông Bùi Quốc H có đơn xin vắng mặt khi xét xử tại Tòa án nhân dân các cấp. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Bùi Quốc Khánh.

Bị đơn – Ông Đoàn Quốc K mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về pháp luật nội dung:

Căn cứ hai hợp đồng kiêm giấy nợ thì có đủ cơ sở xác định ngày 22/5/2018, ông Đoàn Quốc K có vay của ông Bùi Quốc H số tiền 48.000.000 đồng và ngày 28/5/2018 ông Đoàn Quốc K vay thêm 118.000.000 đồng. Ông Đoàn Quốc K đã ký vào hai hợp đồng kiêm giấy nợ và xác nhận “đã nhận đủ tiền”, tổng cộng số tiền ông Đoàn Quốc K đã vay là 166.000.000 đồng. Theo nội dung hợp đồng kiêm giấy nợ ngày 22/5/2018 thì thời hạn thanh toán là ngày 20/7/2019, hợp đồng ngày 28/5/2018 thì hạn trả cuối cùng là ngày 27/9/2019. Như vậy, cả hai hợp đồng kiêm giấy nợ trên đã đến hạn thanh toán. Phía nguyên đơn xác định, kể từ khi nhận đủ tiền đến nay, ông Đoàn Quốc K mới trả lãi của hai hợp đồng trên là 5.000.000 đồng, chưa thanh toán bất cứ khoản nào khác. Do đó, việc ông Bùi Quốc H yêu cầu ông Đoàn Quốc K phải có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc là 166.000.00 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tiền lãi: Trong cả hai hợp đồng kiêm giấy nợ trên, hai bên thỏa thuận lãi suất là 0,1%/ngày nên ông Đoàn Quốc K phải có trách nhiệm trả lãi trên số tiền gốc 48.000.000 đồng cho ông Bùi Quốc H kể từ ngày 22/5/2018 và có trách nhiệm trả lãi trên số tiền gốc 118.000.000 đồng kể từ ngày 28/5/2018.

Ông Bùi Quốc H yêu cầu ông Đoàn Quốc K phải trả tiền lãi theo hợp đồng kiêm giấy nợ ngày 22/5/2018 là 34.500.000 đồng và trả lãi trên hợp đồng kiêm giấy nợ ngày 28/5/2018 là 84.500.000 đồng, tổng cộng là 119.000.000 đồng, khấu trừ tiền lãi đã trả là 5.000.000 đồng, còn lại 114.000.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự “Lãi suất vay do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác”. Lãi suất các bên thỏa thuận trong giấy mượn tiền là 0,1%/ngày, vượt quá 20%/năm, nguyên đơn yêu cầu tính lãi theo lãi suất 20%/năm là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như vậy, ông Đoàn Quốc K phải có trách nhiệm trả cho ông Bùi Quốc H tổng cộng tiền là 280.000.000 đồng.

Về thời hạn thanh toán: Bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã lâu nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán một lần số tiền ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Phương thức thanh toán: Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là ông Đoàn Quốc K vắng mặt không có lý do, không đưa ra bất cứ một phản hồi nào hoặc chứng cứ nào để chứng minh cho quan điểm của mình. Vì vậy, ông Đoàn Quốc K phải chịu hậu quả pháp lý đối với việc vắng mặt của mình.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, ông Đoàn Quốc K có trách nhiệm trả số tiền 280.000.000 đồng cho ông Bùi Quốc H nên phải chịu án phí theo qui định của pháp luật là 14.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự,

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn ông Bùi Quốc H.

Buộc ông Đoàn Quốc K có trách nhiệm trả cho là ông Bùi Quốc H số tiền gốc là 166.000.00 đồng và tiền lãi là 114.000.000 đồng, tổng cộng 280.000.000 (Hai trăm tám mươi triệu) đồng.

Phương thức và thời hạn trả: Trả một lần toàn bộ số tiền trên ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật và thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 20%/năm.

2/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng do ông Đoàn Quốc K phải chịu.

Hoàn lại cho ông Bùi Quốc H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.275.000 (Bốn triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0068557 ngày 26/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Về quyền kháng cáo: Ông Bùi Quốc H và ông Đoàn Quốc K vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mỹ Kiều

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA